

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HSST
Ngày 04/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* ông Đặng Văn Đức và ông Lê Chí Trung.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Chính - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

N T H sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT: tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông N V T và bà PT H Chồng: T M C; Con: có hai con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2017 đến ngày 19 tháng 4 năm 2017 được tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người bị hại:** Chị P T K Kh, sinh năm 1988;
Nơi ĐKNKTT: xóm 14, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam.
Chỗ ở: Số nhà 200, đường T, tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt có lý do.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
1/ Anh T M C, sinh năm 1986.
Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.
Chỗ ở: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt có lý do.
2/ Chị V T Ph H, sinh năm 1983.
Nơi ĐKNKTT: thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội.
Chỗ ở: thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 14/4/2017 N T H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 30Y6 – 3220 đi từ nhà đến quán cắt tóc của chị P T K Kh tại số nhà 200, đường T, tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam chơi và gửi xe mô tô ở quán của chị Kh và đi đâu đó. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày H quay lại quán của chị Kh để lấy xe thì thấy cửa quán khép hờ, không thấy ai ở quán, H gọi điện thì biết chị Kh đang đi chợ. Do thiếu tiền trả nợ nên H đã nảy sinh ý định lấy tài sản của chị Kh. H đi vào trong kiểm tra thấy ngăn tủ khóa và đi xuống bếp lấy chiếc dao phay, sau đó quay lại dùng dao bậy tủ lấy chiếc ví nữ màu vàng cam ở trong tủ và bỏ vào túi xách của mình rồi đi ra ngoài. Khi lấy được ví H gọi điện cho chị Kh rủ đến quán cà phê T thuộc tổ 10, phường H, thành phố P ngồi uống nước. Sau đó H bắt taxi đến quán cà phê T, H đi vào nhà vệ sinh lấy toàn bộ số tiền 13.000.000đ trong ví vừa lấy được bỏ vào túi xách của mình rồi rút chiếc ví qua ô thoáng trong nhà vệ sinh. Cả hai ngồi uống nước tại quán đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì về quán cắt tóc của chị Kh để H lấy xe mô tô đi về nhà.

Khi chị Kh mở tủ quần áo của mình phát hiện mất chiếc ví cùng toàn bộ số tiền 13.000.000đ nên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý trình báo sự việc, tại Cơ quan điều tra chị Kh giao nộp 01 con dao phay, cán bằng gỗ dài 13cm, dài khoảng 26cm, lưỡi dao bằng kim loại đã rỉ sét.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày N T H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đầu thú và tự nguyện giao nộp 13.000.000đ; 01 túi xách tay nữ màu xanh có dây đeo phía trên, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 30Y6 – 3220.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành truy tìm vật chứng, thu giữ tại quán cà phê T thuộc tổ 10, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam gồm: 01 chiếc ví nữ bên ngoài có hoa văn thêu bằng chỉ màu vàng, tím, xanh kích thước (18 x 5 x 90cm), bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên PT K Kh; 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Ng Kh L; 01 thẻ y tế mang tên Ng Tr Th và 02 ảnh chân dung kích thước (3 x 4)cm.

Ngày 24/4/2017 anh T M C (chồng của H đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý 01 đăng ký xe mô tô Honda Lead màu vàng, đen, Biển kiểm soát 30Y- 3220 mang tên Vũ T Ph H.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý có quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe mô tô Honda Lead, Biển kiểm soát 30Y6 – 3220.

Ngày 28/4/2017 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam có bản kết luận: Hàng trữ số khung hiện tại RLHJF 2404AY512099 là hàng chữ số đóng lại. Giám định tái hiện được số khung nguyên thủy là RLHJF2404AY726??? (tại vị trí ký tự “?” còn một số nữa không tái hiện được). Hàng chữ số máy hiện tại JF24E-0086020 là hàng chữ số đóng lại. Giám định không tái hiện được số máy nguyên thủy.

Tại bản cáo trạng số 87/KSĐT ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Thị Hiền về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng. Về trách nhiệm dân người bị hại có đơn xin xử vắng mặt và công nhận đã lấy lại đủ số tiền 13.000.000đ, không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố không có ý kiến tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô Honda Lead màu vàng đen để sử dụng vì chiếc xe trên bị cáo và chồng mua là hoàn toàn ngay tình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị V T Ph H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị đăng ký mô tô BKS30Y6- 3220 mang tên V T Ph H.

- Anh T M C có đơn xin tòa xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy để sử dụng vì chiếc xe trên anh mua với giá 20.000.000đ của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ tại quán nước thuộc tổ 2, phường T , thành phố P, người bán giao xe và giấy tờ xe mang tên V T Ph H cho anh.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 14/4/2017, tại quán cắt tóc của chị P T K Kh thuộc tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. N T H đã dùng dao phay bằng kim loại cạy tủ quần áo lên lút chiếm đoạt 01 chiếc ví có số tiền là 13.000.000đ và một số giấy tờ tùy thân của chị P T K Kh. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có gia đình ổn định nhưng không tu chí làm ăn, chỉ vì muốn có tiền tiêu sài cá nhân một cách nhanh chóng đã lợi dụng sự tin cậy trong quan hệ thân tình với bị hại ngay lúc chị Kh không có nhà đã chiếm đoạt số tiền 13.000.000đ Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân đặc biệt về việc quản lý tài sản của công dân tại các cửa hàng kinh doanh, buôn bán, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa

phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng một bản án nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại (ngay sau khi phạm tội đã trả lại chính tài sản cho bị hại). Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ những tình tiết nêu trên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, nhân thân tốt, đủ điều kiện được hưởng án treo theo điều 60 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

Về trách nhiệm dân sự: Chị P T K Kh đã nhận đủ số tiền 13.000.000đ cùng ví và giấy tờ tùy thân khác, không còn đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập.

*** Xử lý vật chứng:**

- Đối với số tiền 13.000.000đ và một số giấy tờ tùy thân của chị Kh Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị P T K Kh là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo F1S, 01 điện thoại di động Samsung J5 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy Honda Lead màu vàng - đen BKS 30Y6-3220 mang trên V T Ph H. Quá trình điều tra xác định giấy đăng ký xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Hi (chị H khai bị mất đăng ký xe từ tháng 3/2014 đến nay chưa làm lại, hiện nay chị vẫn đang sử dụng chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 30Y6-3220) nên trả lại chị H là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead màu vàng - đen biển kiểm soát giả mang số hiệu 30Y6 – 3220. Đối với chiếc xe trên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đề nghị tiếp tục xác minh để xử lý sau là có căn cứ. Chiếc xe trên và biển kiểm soát giả mang số hiệu 30Y6- 3220 hiện nay cơ quan cảnh sát điều tra vẫn đang tạm giữ. Quá trình điều tra đã xác định anh T M C mua chiếc xe trên với số tiền 20.000.000đ vào khoảng tháng 7/2014 của một người đàn ông không quen biết tại quán nước thuộc tổ 2, phường T, thành phố P tỉnh Hà Nam. Khi mua có làm giấy tờ mua bán và người đàn ông có đưa cho anh giấy đăng ký xe máy mang tên VT Ph H. Quá trình điều tra và kết quả giám định của cơ quan chuyên môn thì chiếc xe trên số khung, số máy đã bị đóng lại. Đối với chiếc xe trên và biển soát

giả gắn với chiếc xe máy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đề nghị tiếp tục xác minh để xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Đối với chiếc dao phay, 01 túi xách nữ màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo N T H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: bị cáo N T H **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo N T H cho UBND phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay, 01 túi xách.

- Trả lại chị V T Ph H 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy Honda Lead màu vàng - đen, BKS 30Y6 – 3220 mang tên chị V T Ph H trú tại thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội.

(Vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, Hà Nam).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo N T H phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND Tp. Phủ Lý;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Oanh

